

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN  
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ TIN HỌC  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

DANH SÁCH ĐĂNG KÍ THI KIỂM TRA TIẾNG ANH TƯƠNG  
ĐƯƠNG B1

Khóa thi ngày 2023-09-30

| STT | SBD  | MSSV     | Họ và tên        |        | Ngày sinh  | Nơi sinh   | Ghi chú | Phòng Nói | Phòng Viết |
|-----|------|----------|------------------|--------|------------|------------|---------|-----------|------------|
| 1   | B001 | 20410001 | Nguyễn Thùy Thúy | An     | 02/02/2002 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 2   | B002 | 20403154 | Đặng Phương Mai  | Anh    | 03/04/2002 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 3   | B003 | 22301001 | Đỗ Thị Kim       | Anh    | 03/06/2004 | Nam Định   |         | 1         | 1          |
| 4   | B004 | 19305004 | Hà Ngô Trâm      | Anh    | 17/10/2001 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 5   | B005 | 21901002 | Hà Thị Lan       | Anh    | 13/09/2002 | Gia Lai    |         | 1         | 1          |
| 6   | B006 | 21104029 | Hoàng Châu       | Anh    | 06/11/2003 | Ninh Thuận |         | 1         | 1          |
| 7   | B007 | 20406004 | Hoàng Thị Ngọc   | Anh    | 08/10/2002 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 8   | B008 | 21402005 | Hồ Thị Vân       | Anh    | 14/11/2003 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 9   | B009 | 21410003 | Lê Ngọc Trâm     | Anh    | 20/01/2003 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 10  | B010 | 21101005 | Lê Thị Vân       | Anh    | 03/06/2003 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 11  | B011 | 15307003 | Lê Tuấn          | Anh    | 17/07/1997 | Thanh Hóa  |         | 1         | 1          |
| 12  | B012 | 20903006 | Mai Thị Hoàng    | Anh    | 19/02/2002 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 13  | B013 | 21410004 | Ngô Minh         | Anh    | 26/07/2003 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 14  | B014 | 20903011 | Nguyễn Thị Ngọc  | Ánh    | 08/10/2002 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 15  | B015 | 17401001 | Nguyễn Việt      | Anh    | 26/02/1999 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 16  | B016 | 21403007 | Trần Thị Ngọc    | Ánh    | 15/10/2003 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 17  | B017 | 17303001 | Trịnh Văn Việt   | Anh    | 20/10/1999 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 18  | B018 | 21403180 | Vi Thị           | Ánh    | 05/05/2003 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 19  | B019 | 19406003 | Vũ Thị Mai       | Anh    | 03/01/2001 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 20  | B020 | 20403160 | Vũ Thị Quỳnh     | Anh    | 27/01/2002 | Đắk Nông   |         | 1         | 1          |
| 21  | B021 | 19601002 | H Hằng           | Apuôt  | 05/03/2000 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 22  | B022 | 20903010 | Kpă H'           | Arên   | 12/07/2002 | Gia Lai    |         | 1         | 1          |
| 23  | B023 | 20309001 | Lơ Mu Jia        | Asskes | 13/10/2001 | Lâm Đồng   |         | 1         | 1          |
| 24  | B024 | 19601004 | H Nheo           | Ayün   | 16/12/2000 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 25  | B025 | 21309040 | H Rim            | Ayün   | 08/02/2003 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 26  | B026 | 18605001 | Y - Nân          | Ayun   | 10/01/1999 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 27  | B027 | 20605011 | Y Gỏi            | Ayün   | 17/03/2002 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 28  | B028 | 20402152 | Nguyễn Thiên     | Ấn     | 21/05/2002 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 29  | B029 | 17103007 | Kim Gia          | Bảo    | 06/09/1998 | Đắk Lắk    |         | 1         | 1          |
| 30  | B030 | 21305217 | Trương Gia       | Bảo    | 20/04/2003 | Khánh Hòa  |         | 1         | 1          |
| 31  | B031 | 18307023 | Võ Thành Gia     | Bảo    | 29/08/2000 | Kiên Giang |         | 2         | 2          |
| 32  | B032 | 20607002 | H Trừ            | Bdap   | 06/07/2002 | Đắk Lắk    |         | 2         | 2          |
| 33  | B033 | 16404005 | Hoàng            | Bích   | 26/10/1998 | Đắk Lắk    |         | 2         | 2          |
| 34  | B034 | 21403010 | Trần Thị Ngọc    | Bích   | 20/06/2003 | Đắk Lắk    |         | 2         | 2          |
| 35  | B035 | 20903013 | H -              | Biểu   | 12/04/2001 | Đắk Lắk    |         | 2         | 2          |
| 36  | B036 | 16404006 | Huỳnh Lưu        | Bình   | 08/12/1998 | Đắk Lắk    |         | 2         | 2          |
| 37  | B037 | 20402157 | H Na Sa          | Bkrông | 17/08/2002 | Đắk Lắk    |         | 2         | 2          |
| 38  | B038 | 20902031 | H Nhạc           | Bkrông | 02/07/2002 | Đắk Lắk    |         | 2         | 2          |
| 39  | B039 | 23605501 | Y Khương         | Bkrông | 01/03/1985 | Đắk Lắk    |         | 2         | 2          |
| 40  | B040 | 21406009 | H Lợi            | Brông  | 08/03/2003 | Đắk Lắk    |         | 2         | 2          |
| 41  | B041 | 19307296 | H Giô Na         | Byă    | 21/03/2000 | Đắk Lắk    |         | 2         | 2          |

|    |      |          |                 |       |            |            |  |   |   |
|----|------|----------|-----------------|-------|------------|------------|--|---|---|
| 42 | B042 | 18307422 | H Hoài          | Byã   | 13/07/1999 | Đắk Lắk    |  | 2 | 2 |
| 43 | B043 | 20903014 | H Luyến         | Byã   | 28/09/2000 | Đắk Lắk    |  | 2 | 2 |
| 44 | B044 | 20404030 | H Nguồn         | Byã   | 27/11/2002 | Đắk Lắk    |  | 2 | 2 |
| 45 | B045 | 20404003 | H Nhung         | Byã   | 19/07/2001 | Đắk Lắk    |  | 2 | 2 |
| 46 | B046 | 21901069 | H Tinh          | Byã   | 10/10/2003 | Đắk Lắk    |  | 2 | 2 |
| 47 | B047 | 20311006 | Hồ Thị Hoa      | Châu  | 12/10/2001 | Bình Định  |  | 2 | 2 |
| 48 | B048 | 20402164 | Bùi Minh        | Chí   | 24/07/2002 | Quảng Bình |  | 2 | 2 |
| 49 | B049 | 20412002 | Cao Thị Phương  | Chi   | 28/02/2002 | Đắk Lắk    |  | 2 | 2 |
| 50 | B050 | 20903017 | Lê Thảo         | Chi   | 07/08/2002 | Đắk Lắk    |  | 2 | 2 |
| 51 | B051 | 21901007 | Phạm Hà         | Chi   | 23/03/2003 | Đắk Lắk    |  | 2 | 2 |
| 52 | B052 | 20410108 | Trần Quỳnh      | Chi   | 04/01/2002 | Đắk Lắk    |  | 2 | 2 |
| 53 | B053 | 21403186 | Trương Thị Linh | Chi   | 19/04/2003 | Đắk Lắk    |  | 2 | 2 |
| 54 | B054 | 20903018 | Vũ Thị Kim      | Chi   | 26/11/2002 | Đắk Nông   |  | 2 | 2 |
| 55 | B055 | 20605047 | Lơ Mu Ê Xê      | Chia  | 24/09/2002 | Lâm Đồng   |  | 2 | 2 |
| 56 | B056 | 20903019 | Đinh Thị        | Chiu  | 06/08/2002 | Gia Lai    |  | 2 | 2 |
| 57 | B057 | 22307012 | Bá Văn          | Công  | 14/10/2003 | Bình Thuận |  | 2 | 2 |
| 58 | B058 | 19901017 | Giăng A         | Cờ    | 13/09/2000 | Đắk Lắk    |  | 2 | 2 |
| 59 | B059 | 20305011 | Lê Chí          | Cường | 08/05/2002 | Gia Lai    |  | 2 | 2 |
| 60 | B060 | 20410110 | Nguyễn Đắc      | Cường | 12/01/2002 | Đắk Lắk    |  | 2 | 2 |
| 61 | B061 | 18307038 | Trần Văn        | Cương | 30/11/1999 | Bình Định  |  | 3 | 3 |
| 62 | B062 | 19901116 | Rơ Châm H'      | Dat   | 10/11/2001 | Gia Lai    |  | 3 | 3 |
| 63 | B063 | 20309056 | Nguyễn Thị Ngọc | Diễm  | 25/04/2002 | Lâm Đồng   |  | 3 | 3 |
| 64 | B064 | 21411037 | Phạm Thị Ngọc   | Diễm  | 03/10/2003 | Gia Lai    |  | 3 | 3 |
| 65 | B065 | 20307054 | Nguyễn Thị Ngọc | Diện  | 10/12/1994 | Gia Lai    |  | 3 | 3 |
| 66 | B066 | 20901045 | Ka'             | Diệu  | 15/01/2002 | Lâm Đồng   |  | 3 | 3 |
| 67 | B067 | 20903022 | Rơ Ông K        | Diều  | 18/12/2002 | Lâm Đồng   |  | 3 | 3 |
| 68 | B068 | 21309043 | Lê Đặng Bảo     | Doanh | 10/07/2003 | Ninh Thuận |  | 3 | 3 |
| 69 | B069 | 21605009 | Pang Tìng Ha    | Dom   | 10/10/2002 | Lâm Đồng   |  | 3 | 3 |
| 70 | B070 | 19309008 | Y Châu          | Du    | 04/10/2000 | Đắk Lắk    |  | 3 | 3 |
| 71 | B071 | 21403016 | Nguyễn Thị Thùy | Dung  | 28/10/2003 | Quảng Ngãi |  | 3 | 3 |
| 72 | B072 | 21413056 | Phạm Tấn        | Dũng  | 27/08/2003 | Đắk Lắk    |  | 3 | 3 |
| 73 | B073 | 20402170 | Trần Công       | Duy   | 18/12/2002 | Đắk Lắk    |  | 3 | 3 |
| 74 | B074 | 20607006 | Bùi Thị Mỹ      | Duyên | 27/11/2002 | Bình Định  |  | 3 | 3 |
| 75 | B075 | 21402219 | Đinh Thị Thùy   | Duyên | 24/09/2003 | Đắk Lắk    |  | 3 | 3 |
| 76 | B076 | 21403190 | Lương Thị Mỹ    | Duyên | 01/12/2003 | Đắk Lắk    |  | 3 | 3 |
| 77 | B077 | 21410160 | Nguyễn Thị Mỹ   | Duyên | 04/12/2003 | Đắk Lắk    |  | 3 | 3 |
| 78 | B078 | 21104032 | Phan Thị Thảo   | Duyên | 22/11/2003 | Đắk Lắk    |  | 3 | 3 |
| 79 | B079 | 20309058 | Võ Thị Mỹ       | Duyên | 08/11/2002 | Gia Lai    |  | 3 | 3 |
| 80 | B080 | 23605503 | Đặng Hữu        | Dương | 09/03/1988 | Đắk Lắk    |  | 3 | 3 |
| 81 | B081 | 19410031 | Trần Thị Thùy   | Dương | 10/08/2001 | Đắk Lắk    |  | 3 | 3 |
| 82 | B082 | 20311065 | Trần Thị Thùy   | Dương | 23/09/2002 | Đắk Lắk    |  | 3 | 3 |
| 83 | B083 | 18305014 | Võ Quốc Bình    | Dương | 07/04/2000 | Đắk Lắk    |  | 3 | 3 |
| 84 | B084 | 18307072 | Phạm Văn        | Đạt   | 30/04/2000 | Gia Lai    |  | 3 | 3 |
| 85 | B085 | 20901051 | Ma Thị          | Đẹp   | 23/01/2002 | Đắk Nông   |  | 3 | 3 |
| 86 | B086 | 20903026 | Ksor H'         | Điệp  | 21/08/2001 | Gia Lai    |  | 3 | 3 |

|     |      |          |                    |       |            |                 |  |   |   |
|-----|------|----------|--------------------|-------|------------|-----------------|--|---|---|
| 87  | B087 | 21903017 | H'                 | Diều  | 23/09/2002 | Đắk Nông        |  | 3 | 3 |
| 88  | B088 | 20403173 | Nguyễn Thục        | Đoan  | 01/06/2002 | Đắk Lắk         |  | 3 | 3 |
| 89  | B089 | 20903027 | H Bi               | Êban  | 04/05/2002 | Đắk Lắk         |  | 3 | 3 |
| 90  | B090 | 21901074 | H Sơ Rôn           | Êban  | 21/11/2003 | Đắk Lắk         |  | 3 | 3 |
| 91  | B091 | 20103077 | Y Duel             | Êban  | 08/02/2002 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 92  | B092 | 20309004 | Y Mun              | Êban  | 10/10/2001 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 93  | B093 | 20101069 | H' Phi             | Êñuôl | 24/02/2002 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 94  | B094 | 16608003 | Y Gáo              | Êung  | 16/12/1996 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 95  | B095 | 20406223 | Nguyễn Ngọc        | Gia   | 26/07/2002 | Phú Yên         |  | 4 | 4 |
| 96  | B096 | 20103109 | Đinh Ngọc Hương    | Giang | 30/06/2002 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 97  | B097 | 20309061 | Hà Thị Hiền        | Giang | 01/04/2002 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 98  | B098 | 19410036 | Nguyễn Thị Linh    | Giang | 10/02/2001 | Đắk Nông        |  | 4 | 4 |
| 99  | B099 | 21601505 | Võ Tấn             | Giang | 22/06/1975 | Yên Bái         |  | 4 | 4 |
| 100 | B100 | 20309063 | Bùi Thị Thu        | Hà    | 23/10/2002 | Hải Dương       |  | 4 | 4 |
| 101 | B101 | 20903028 | H'                 | Ha    | 11/09/2002 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 102 | B102 | 20402187 | Lê Thị Thu         | Hà    | 11/08/2002 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 103 | B103 | 21309005 | Lương Thị Thanh    | Hà    | 28/08/2003 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 104 | B104 | 20305198 | Nguyễn Hải         | Hà    | 20/06/2001 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 105 | B105 | 18307087 | Phạm Thanh         | Hà    | 10/03/2000 | Đồng Nai        |  | 4 | 4 |
| 106 | B106 | 20309064 |                    | Hải   | 13/12/1999 | Gia Lai         |  | 4 | 4 |
| 107 | B107 | 23601501 | Bùi Xuân           | Hải   | 02/04/1977 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 108 | B108 | 21406023 | Trần Ngọc Duyên    | Hải   | 14/04/2003 | Lâm Đồng        |  | 4 | 4 |
| 109 | B109 | 20903030 | Đỗ Thị Kim         | Hạnh  | 30/04/2002 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 110 | B110 | 20305252 | Nguyễn Đoàn Hồng   | Hạnh  | 07/02/2002 | Hậu Giang       |  | 4 | 4 |
| 111 | B111 | 21309007 | Doãn Nhật          | Hào   | 02/04/2003 | Tp. Hồ Chí Minh |  | 4 | 4 |
| 112 | B112 | 20901058 | Ka                 | Hào   | 08/12/2002 | Lâm Đồng        |  | 4 | 4 |
| 113 | B113 | 20305152 | Phạm Thị           | Hào   | 06/11/2002 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 114 | B114 | 20305029 | Trương Phan Hoàng  | Hào   | 19/02/2002 | Gia Lai         |  | 4 | 4 |
| 115 | B115 | 20307070 | Cao Thị Thúy       | Hằng  | 19/01/2002 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 116 | B116 | 20403033 | Huỳnh Thị Lệ       | Hằng  | 07/10/2002 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 117 | B117 | 20402026 | Lê Thị Mỹ          | Hằng  | 21/08/2002 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 118 | B118 | 18305027 | Nguyễn Thúy        | Hằng  | 15/09/1997 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 119 | B119 | 20311070 | Phạm Nguyễn Thị Mỹ | Hằng  | 15/03/2002 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 120 | B120 | 20104015 | Trần Thị Thu       | Hằng  | 04/04/2002 | Đắk Lắk         |  | 4 | 4 |
| 121 | B121 | 18307101 | Lâm Bảo            | Hân   | 12/08/2000 | Đắk Lắk         |  | 5 | 5 |
| 122 | B122 | 21410030 | Nguyễn Ngọc Gia    | Hân   | 16/11/2003 | Đắk Lắk         |  | 5 | 5 |
| 123 | B123 | 21403031 | Nguyễn Thị Diệp    | Hân   | 02/06/2003 | Đắk Lắk         |  | 5 | 5 |
| 124 | B124 | 21403032 | Trần Thị Bảo       | Hân   | 02/01/2003 | Đắk Lắk         |  | 5 | 5 |
| 125 | B125 | 20402197 | Dương Thị Thu      | Hiền  | 25/06/2002 | Quảng Bình      |  | 5 | 5 |
| 126 | B126 | 21403203 | Đào Thị Thanh      | Hiền  | 04/10/2003 | Đắk Lắk         |  | 5 | 5 |
| 127 | B127 | 16302025 | Huỳnh Văn          | Hiền  | 26/06/1998 | Đắk Lắk         |  | 5 | 5 |
| 128 | B128 | 20402030 | Nguyễn Thị Thu     | Hiền  | 21/08/2002 | Đắk Lắk         |  | 5 | 5 |
| 129 | B129 | 21901017 | Phạm Thị Thúy      | Hiền  | 26/08/2003 | Đắk Lắk         |  | 5 | 5 |
| 130 | B130 | 20903034 | Trịnh Thị Thu      | Hiền  | 24/04/2002 | Đắk Lắk         |  | 5 | 5 |
| 131 | B131 | 20412145 | Trần Quốc          | Hiệp  | 17/01/2002 | Đắk Lắk         |  | 5 | 5 |

|     |      |          |                   |       |            |            |  |   |   |
|-----|------|----------|-------------------|-------|------------|------------|--|---|---|
| 132 | B132 | 21103026 | Nguyễn Hoàng      | Hiếu  | 14/09/2003 | Quảng Bình |  | 5 | 5 |
| 133 | B133 | 20410236 | Nguyễn Minh       | Hiếu  | 10/10/2000 | Đắk Lắk    |  | 5 | 5 |
| 134 | B134 | 20305033 | Trần Trung        | Hiếu  | 22/02/2002 | Đắk Lắk    |  | 5 | 5 |
| 135 | B135 | 21605020 | Y Na              | Hmõk  | 07/08/2002 | Đắk Lắk    |  | 5 | 5 |
| 136 | B136 | 22902013 | Nguyễn Thị        | Hòa   | 06/06/2004 | Thanh Hóa  |  | 5 | 5 |
| 137 | B137 | 21608039 | Phạm Thị          | Hoa   | 10/05/2003 | Đắk Lắk    |  | 5 | 5 |
| 138 | B138 | 20402202 | Trần Thị          | Hoa   | 29/07/2002 | Đắk Lắk    |  | 5 | 5 |
| 139 | B139 | 20402203 | Nguyễn Thị        | Hoài  | 25/06/2002 | Hà Tĩnh    |  | 5 | 5 |
| 140 | B140 | 20403298 | Lê Phi Bảo        | Hoàng | 28/05/2002 | Đắk Lắk    |  | 5 | 5 |
| 141 | B141 | 21305330 | Nguyễn Huy        | Hoàng | 04/06/2003 | Kon Tum    |  | 5 | 5 |
| 142 | B142 | 21305233 | Nguyễn Văn        | Hoàng | 12/10/2003 | Đắk Lắk    |  | 5 | 5 |
| 143 | B143 | 19307303 | Đặng Như          | Hồng  | 11/02/2000 | Lâm Đồng   |  | 5 | 5 |
| 144 | B144 | 20413018 | H'                | Hồng  | 01/06/2002 | Đắk Nông   |  | 5 | 5 |
| 145 | B145 | 20311076 | Nguyễn Thị Ánh    | Hồng  | 09/08/2002 | Đắk Lắk    |  | 5 | 5 |
| 146 | B146 | 21605511 | Phạm Thị          | Hợp   | 16/11/1984 | Hung Yên   |  | 5 | 5 |
| 147 | B147 | 19305053 | Hồ Mạnh           | Hùng  | 31/03/2001 | Bình Dương |  | 5 | 5 |
| 148 | B148 | 18307127 | Cao Xuân          | Huy   | 22/09/2000 | Đắk Lắk    |  | 5 | 5 |
| 149 | B149 | 20103119 | Hoàng Đoàn Quốc   | Huy   | 27/10/2001 | Đắk Lắk    |  | 5 | 5 |
| 150 | B150 | 18410025 | Nguyễn Thành      | Huy   | 11/03/2000 | Đắk Lắk    |  | 5 | 5 |
| 151 | B151 | 21402061 | Trương Quang      | Huy   | 09/12/2003 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 152 | B152 | 20403187 | Đinh Nguyễn Thanh | Huyền | 24/04/2002 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 153 | B153 | 21104042 | Nguyễn Thị Thanh  | Huyền | 15/01/2003 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 154 | B154 | 20104008 | Trần Khánh        | Huyền | 03/01/2002 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 155 | B155 | 20901071 | Ksor              | Hương | 28/07/2002 | Gia Lai    |  | 6 | 6 |
| 156 | B156 | 21601501 | Nông Thị Lan      | Hương | 20/07/1983 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 157 | B157 | 15269014 | Y Ti Ti           | Kbuôr | 20/10/1995 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 158 | B158 | 21406040 | Nguyễn Văn        | Khanh | 24/05/2002 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 159 | B159 | 21404016 | Nguyễn Vương Ngọc | Khánh | 23/05/2003 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 160 | B160 | 20307108 | Lư Nữ Mai         | Khuê  | 27/12/2002 | Bình Thuận |  | 6 | 6 |
| 161 | B161 | 20403048 | Hồ Su             | Kiên  | 07/04/2001 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 162 | B162 | 20307282 | Lâm Tuấn          | Kiệt  | 13/03/2001 | Bình Thuận |  | 6 | 6 |
| 163 | B163 | 20402044 | Trần Tuấn         | Kiệt  | 08/11/2001 | Đắk Nông   |  | 6 | 6 |
| 164 | B164 | 21103046 | Trương Gia        | Kiệt  | 30/06/2003 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 165 | B165 | 20309012 | Kpă H'            | Kiêu  | 01/01/2001 | Gia Lai    |  | 6 | 6 |
| 166 | B166 | 20311079 | Võ Thị Diễm       | Kiều  | 04/05/2001 | Gia Lai    |  | 6 | 6 |
| 167 | B167 | 18307440 | H Tha             | Knul  | 28/05/1999 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 168 | B168 | 22601501 | H Trem            | Knul  | 01/07/1982 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 169 | B169 | 20901079 | H' Nara           | Knul  | 21/04/2002 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 170 | B170 | 21403050 | Y Lương           | Knul  | 28/10/2003 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 171 | B171 | 20901082 | Y Yê Rê Mi        | Knul  | 24/04/2002 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 172 | B172 | 20903043 | H Niêr            | Ksor  | 09/07/2002 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 173 | B173 | 21901690 | H Thê Rê Sa       | Ksor  | 10/03/1976 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 174 | B174 | 20901086 | H Truk            | Ksor  | 12/05/2002 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |
| 175 | B175 | 20903044 | Thị Mi            | La    | 10/05/2000 | Đắk Nông   |  | 6 | 6 |
| 176 | B176 | 20403190 | Bế Thị            | Lan   | 18/01/2002 | Đắk Lắk    |  | 6 | 6 |

|     |      |          |                       |            |                   |  |   |   |
|-----|------|----------|-----------------------|------------|-------------------|--|---|---|
| 177 | B177 | 20404012 | Đặng Nguyễn Thanh Lâm | 17/07/2002 | Gia Lai           |  | 6 | 6 |
| 178 | B178 | 20901093 | Ka Lâm                | 24/03/2001 | Lâm Đồng          |  | 6 | 6 |
| 179 | B179 | 21103048 | Nguyễn Tấn Lâm        | 12/07/2003 | Đắk Lắk           |  | 6 | 6 |
| 180 | B180 | 20406181 | Nguyễn Tùng Lâm       | 05/08/2002 | Hà Tĩnh           |  | 6 | 6 |
| 181 | B181 | 20305051 | Trương Thiết Lập      | 05/10/2002 | Phú Yên           |  | 7 | 7 |
| 182 | B182 | 20410041 | Nguyễn Thị Mỹ Lệ      | 01/02/2002 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 183 | B183 | 21403053 | Võ Thị Thư Lê         | 12/12/2003 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 184 | B184 | 20402221 | Lê Hoài Linh          | 15/06/2001 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 185 | B185 | 20410181 | Lê Trần Phương Linh   | 08/09/2002 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 186 | B186 | 20901096 | Lý Thị Mỹ Linh        | 08/02/2002 | Ninh Bình         |  | 7 | 7 |
| 187 | B187 | 21604002 | Nghiêm Đặng Thùy Linh | 19/09/2003 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 188 | B188 | 20307122 | Nguyễn Thùy Linh      | 28/11/2002 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 189 | B189 | 21601506 | Nguyễn Văn Linh       | 01/05/1971 | Hoà Bình          |  | 7 | 7 |
| 190 | B190 | 20101005 | Phạm Thị Khánh Linh   | 19/07/2002 | Đắk Nông          |  | 7 | 7 |
| 191 | B191 | 21101104 | Tạ Mai Linh           | 16/07/2003 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 192 | B192 | 20305213 | Trần Ngọc Trà Linh    | 30/07/2002 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 193 | B193 | 19307313 | Trần Thị Mỹ Linh      | 19/05/2000 | Lâm Đồng          |  | 7 | 7 |
| 194 | B194 | 21601503 | Đinh Thị Loan         | 10/02/1991 | Quảng Bình        |  | 7 | 7 |
| 195 | B195 | 20901098 | Ksor Trần Thị Loan    | 11/04/2002 | Gia Lai           |  | 7 | 7 |
| 196 | B196 | 20903527 | Y Lót                 | 11/03/1995 | Kon Tum           |  | 7 | 7 |
| 197 | B197 | 21403215 | Hồ Thị Lanh Lợi       | 14/02/2003 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 198 | B198 | 20403062 | Nguyễn Thị Lợi        | 17/11/2002 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 199 | B199 | 21404510 | Doãn Chính Luận       | 27/05/1990 | Quảng Nam         |  | 7 | 7 |
| 200 | B200 | 21903049 | Nay H' Luinh          | 26/11/2003 | Gia Lai           |  | 7 | 7 |
| 201 | B201 | 23601502 | Bùi Thị Cam Ly        | 23/08/1993 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 202 | B202 | 21403217 | Lê Thị Hải Ly         | 13/01/2003 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 203 | B203 | 21403067 | Nguyễn Phạm Trường Ly | 17/02/2003 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 204 | B204 | 20410124 | Nguyễn Thị Ly         | 23/05/2002 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 205 | B205 | 21901027 | Nguyễn Thị Khánh Ly   | 28/08/2003 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 206 | B206 | 21402248 | Triệu Thị Trúc Ly     | 12/07/2003 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 207 | B207 | 21410184 | Trịnh Thị Diệu Ly     | 23/12/2003 | Kon Tum           |  | 7 | 7 |
| 208 | B208 | 21403068 | Võ Thị Cẩm Ly         | 18/12/2002 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 209 | B209 | 21309058 | Lê Thị Tuyết Mai      | 19/04/2003 | Gia Lai           |  | 7 | 7 |
| 210 | B210 | 19305071 | Mai Thị Hiền Mai      | 06/04/2001 | Đắk Lắk           |  | 7 | 7 |
| 211 | B211 | 19307314 | Trương Cao Mận        | 03/01/2000 | Ninh Thuận        |  | 8 | 8 |
| 212 | B212 | 20305061 | Nguyễn Nhật Minh      | 11/11/2001 | Bà Rịa - Vũng Tàu |  | 8 | 8 |
| 213 | B213 | 21403072 | Trà Văn Minh          | 23/04/2003 | Đắk Lắk           |  | 8 | 8 |
| 214 | B214 | 20903059 | H Ji Ha Mlô           | 08/03/2002 | Đắk Lắk           |  | 8 | 8 |
| 215 | B215 | 20903060 | H Ji Huy Mlô          | 08/03/2002 | Đắk Lắk           |  | 8 | 8 |
| 216 | B216 | 20404014 | H Lanh Mlô            | 19/02/2001 | Đắk Lắk           |  | 8 | 8 |
| 217 | B217 | 20903061 | H Thảo Mlô            | 26/05/2002 | Đắk Lắk           |  | 8 | 8 |
| 218 | B218 | 20309088 | Kpă H' Mơ             | 31/08/2002 | Gia Lai           |  | 8 | 8 |
| 219 | B219 | 21101107 | Huỳnh Thảo My         | 21/08/2003 | Đắk Lắk           |  | 8 | 8 |
| 220 | B220 | 22903041 | Lê Trà My             | 24/09/2004 | Đắk Lắk           |  | 8 | 8 |
| 221 | B221 | 21403222 | Phạm Thị Trà My       | 08/11/2003 | Đắk Lắk           |  | 8 | 8 |

|     |      |          |                    |          |            |            |  |   |   |
|-----|------|----------|--------------------|----------|------------|------------|--|---|---|
| 222 | B222 | 20402241 | Văn Thị Trà        | My       | 02/06/2002 | Đắk Lắk    |  | 8 | 8 |
| 223 | B223 | 20402065 | Lê                 | Na       | 01/12/2002 | Đắk Lắk    |  | 8 | 8 |
| 224 | B224 | 20402242 | Lò Thị Ly          | Na       | 24/03/2002 | Đắk Lắk    |  | 8 | 8 |
| 225 | B225 | 20403067 | Nguyễn Lê          | Na       | 01/06/2002 | Đắk Lắk    |  | 8 | 8 |
| 226 | B226 | 20903066 | Siu Li             | Na       | 20/01/2002 | Gia Lai    |  | 8 | 8 |
| 227 | B227 | 20403208 | Trần Thy           | Na       | 26/02/2002 | Đắk Lắk    |  | 8 | 8 |
| 228 | B228 | 20305066 | Nguyễn Hoàng       | Nam      | 25/11/2002 | Khánh Hòa  |  | 8 | 8 |
| 229 | B229 | 20903067 | H Lương            | Ndu      | 29/07/2002 | Đắk Lắk    |  | 8 | 8 |
| 230 | B230 | 20601041 | H Nem              | Ndu      | 06/12/2000 | Đắk Lắk    |  | 8 | 8 |
| 231 | B231 | 23601503 | Hoàng Thị          | Nga      | 10/07/1977 | Hà Tĩnh    |  | 8 | 8 |
| 232 | B232 | 22621502 | Mai Thị            | Nga      | 07/03/1979 | Thanh Hóa  |  | 8 | 8 |
| 233 | B233 | 21403076 | Nguyễn Thị         | Nga      | 04/04/2003 | Đắk Lắk    |  | 8 | 8 |
| 234 | B234 | 15402221 | Nguyễn Thị Thanh   | Nga      | 24/01/1994 | Ninh Thuận |  | 8 | 8 |
| 235 | B235 | 21309015 | Đặng Tuyết         | Ngân     | 14/04/2003 | Đắk Lắk    |  | 8 | 8 |
| 236 | B236 | 21104008 | H                  | Ngân     | 21/01/2003 | Đắk Nông   |  | 8 | 8 |
| 237 | B237 | 21901034 | Hoàng Thị Kim      | Ngân     | 20/08/2003 | Nghệ An    |  | 8 | 8 |
| 238 | B238 | 20406076 | Lê Thanh           | Ngân     | 17/12/2001 | Đắk Lắk    |  | 8 | 8 |
| 239 | B239 | 21406072 | Nguyễn Thị         | Ngân     | 21/11/2003 | Đắk Lắk    |  | 8 | 8 |
| 240 | B240 | 22601503 | Nguyễn Văn         | Ngân     | 08/07/1981 | Nghệ An    |  | 8 | 8 |
| 241 | B241 | 21402257 | Phan Kim           | Ngân     | 06/11/2003 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 242 | B242 | 21410066 | Trương Thùy        | Ngân     | 06/06/2003 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 243 | B243 | 20305221 | Võ Thị             | Ngân     | 26/03/2002 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 244 | B244 | 20903004 |                    | Nghệ     | 01/01/2002 | Gia Lai    |  | 9 | 9 |
| 245 | B245 | 20402249 | Nguyễn Hữu         | Nghĩa    | 08/02/2002 | Đắk Nông   |  | 9 | 9 |
| 246 | B246 | 20311035 | H                  | Nghruynh | 01/04/2002 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 247 | B247 | 21403229 | Đặng Hồng          | Ngọc     | 02/08/2003 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 248 | B248 | 21403084 | Hường Nữ Minh      | Ngọc     | 28/06/2003 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 249 | B249 | 20403075 | Mai Thị Bích       | Ngọc     | 13/09/2002 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 250 | B250 | 21901036 | Nguyễn Hồng        | Ngọc     | 02/02/2003 | Hải Dương  |  | 9 | 9 |
| 251 | B251 | 19307171 | Phan Thị Mỹ        | Ngọc     | 24/12/2001 | Phú Yên    |  | 9 | 9 |
| 252 | B252 | 20403077 | Phan Thúy          | Ngọc     | 30/08/2002 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 253 | B253 | 22402076 | Trần Thị Yên       | Ngọc     | 21/06/2004 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 254 | B254 | 21403089 | Vũ Võ Bích         | Ngọc     | 26/10/2003 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 255 | B255 | 20101008 | Bùi Duy            | Nguyên   | 15/05/2002 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 256 | B256 | 20305072 | Dương Thị          | Nguyên   | 15/08/2002 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 257 | B257 | 21101045 | Nguyễn Hoàng Trọng | Nguyên   | 19/05/2003 | Đắk Nông   |  | 9 | 9 |
| 258 | B258 | 20313014 | Phan Huỳnh         | Nguyên   | 01/04/1998 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 259 | B259 | 20305073 | Phan Thị           | Nguyên   | 28/09/2002 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 260 | B260 | 21309017 | Trần Thị           | Nguyên   | 13/12/2003 | Gia Lai    |  | 9 | 9 |
| 261 | B261 | 20311101 | Dương Thị Ánh      | Nguyệt   | 28/02/2002 | Quảng Nam  |  | 9 | 9 |
| 262 | B262 | 21403093 | Hoàng Thị Thanh    | Nguyệt   | 20/02/2003 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 263 | B263 | 20903069 | Ksor H'            | Nguyệt   | 11/10/2001 | Gia Lai    |  | 9 | 9 |
| 264 | B264 | 20406230 | Ma Thị Ánh         | Nguyệt   | 26/03/2002 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 265 | B265 | 20101036 | Nguyễn Thị         | Nguyệt   | 19/02/2002 | Đắk Lắk    |  | 9 | 9 |
| 266 | B266 | 13410128 | Nguyễn Thị ánh     | Nguyệt   | 14/05/1994 | Nghệ An    |  | 9 | 9 |

|     |      |          |                       |        |            |            |  |    |    |
|-----|------|----------|-----------------------|--------|------------|------------|--|----|----|
| 267 | B267 | 21403233 | Nông Thị Minh Nguyệt  | Nguyệt | 21/09/2003 | Gia Lai    |  | 9  | 9  |
| 268 | B268 | 21412128 | Nguyễn Thị Thanh Nhân | Nhân   | 04/09/2003 | Đắk Lắk    |  | 9  | 9  |
| 269 | B269 | 21309019 | Phạm Thị Thanh Nhân   | Nhân   | 14/07/2003 | Đắk Lắk    |  | 9  | 10 |
| 270 | B270 | 18307236 | Đặng Thị Thanh Nhàn   | Nhàn   | 26/06/2000 | Gia Lai    |  | 9  | 10 |
| 271 | B271 | 20311105 | Dương Thị Xuân Nhi    | Nhi    | 06/06/2002 | Đắk Lắk    |  | 9  | 10 |
| 272 | B272 | 21402119 | Đào Nguyệt Giang Nhi  | Nhi    | 14/04/2003 | Đắk Nông   |  | 9  | 10 |
| 273 | B273 | 21402121 | Đặng Trần Thiên Nhi   | Nhi    | 23/02/2003 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 274 | B274 | 20601046 | Điều Thị Nhi          | Nhi    | 11/10/2000 | Lâm Đồng   |  | 10 | 10 |
| 275 | B275 | 21412129 | Đinh Thị Tuyết Nhi    | Nhi    | 15/07/2003 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 276 | B276 | 20901118 | Đỗ Hoàng Linh Nhi     | Nhi    | 04/05/2002 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 277 | B277 | 21604016 | H'                    | Nhi    | 20/02/2003 | Đắk Nông   |  | 10 | 10 |
| 278 | B278 | 21101113 | Hoàng Trần Hà Nhi     | Nhi    | 19/12/2003 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 279 | B279 | 21402122 | Huỳnh Thị Tuyết Nhi   | Nhi    | 07/06/2003 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 280 | B280 | 21402123 | Lê Thị Yên Nhi        | Nhi    | 16/12/2002 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 281 | B281 | 20410062 | Lưu Thị Hương Nhi     | Nhi    | 28/06/2002 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 282 | B282 | 20403222 | Nguyễn Đoàn Thục Nhi  | Nhi    | 13/04/2002 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 283 | B283 | 21412130 | Nguyễn Thanh Nhi      | Nhi    | 31/07/2003 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 284 | B284 | 18307243 | Nguyễn Thị Minh Nhi   | Nhi    | 24/08/2000 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 285 | B285 | 21309021 | Nguyễn Thị Ngọc Nhi   | Nhi    | 15/11/2003 | Kon Tum    |  | 10 | 10 |
| 286 | B286 | 21410198 | Phan Thị Quý Nhi      | Nhi    | 25/07/2003 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 287 | B287 | 20305076 | Tô Trần Tuyết Nhi     | Nhi    | 19/07/2002 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 288 | B288 | 22902017 | Trần Đặng Phương Nhi  | Nhi    | 29/05/2004 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 289 | B289 | 21403102 | Trần Đoàn Linh Nhi    | Nhi    | 18/01/2003 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 290 | B290 | 18307246 | Trần Thị Linh Nhi     | Nhi    | 08/08/1999 | Bình Định  |  | 10 | 10 |
| 291 | B291 | 20901120 | Rơ Mah                | Nhiên  | 11/07/2001 | Gia Lai    |  | 10 | 10 |
| 292 | B292 | 21403241 | Cao Thị Cẩm Nhung     | Nhung  | 29/06/2003 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 293 | B293 | 21309067 | Lê Thị Hồng Nhung     | Nhung  | 15/09/2003 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 294 | B294 | 20901121 | Trần Thị Hồng Nhung   | Nhung  | 07/05/2002 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 295 | B295 | 21403108 | Huỳnh Thị Quỳnh Như   | Như    | 20/05/2003 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 296 | B296 | 21403109 | Nguyễn Thị Quỳnh Như  | Như    | 31/03/2003 | Đắk Lắk    |  | 10 | 10 |
| 297 | B297 | 18307255 | Trần Thị Yên Như      | Như    | 10/01/2000 | Quảng Ngãi |  | 10 | 11 |
| 298 | B298 | 20607036 | H Djing               | Niê    | 08/05/2001 | Đắk Lắk    |  | 10 | 11 |
| 299 | B299 | 20309020 | H Hăng                | Niê    | 20/11/2000 | Đắk Lắk    |  | 10 | 11 |
| 300 | B300 | 18605011 | H Jin                 | Niê    | 20/01/1999 | Đắk Lắk    |  | 10 | 11 |
| 301 | B301 | 15606043 | H Ngang               | Niê    | 15/03/1996 | Đắk Lắk    |  | 10 | 11 |
| 302 | B302 | 20309021 | H Nghinh              | Niê    | 26/01/2001 | Đắk Lắk    |  | 10 | 11 |
| 303 | B303 | 20903077 | H Sa Lin              | Niê    | 07/04/2002 | Đắk Lắk    |  | 10 | 11 |
| 304 | B304 | 20903078 | H Xa Bin              | Niê    | 21/07/2002 | Đắk Lắk    |  | 10 | 11 |
| 305 | B305 | 20901125 | H' Bách               | Niê    | 27/12/2002 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 306 | B306 | 18307454 | H' Chin               | Niê    | 29/09/1999 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 307 | B307 | 20902018 | H' Nhip               | Niê    | 20/07/2002 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 308 | B308 | 18606049 | Y - Duân              | Niê    | 15/02/2000 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 309 | B309 | 20311112 | Nguyễn Thị Ngọc Nữ    | Nữ     | 21/10/2002 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 310 | B310 | 20402267 | Hồ Thị Kiều Oanh      | Oanh   | 15/10/2002 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 311 | B311 | 17406054 | Lê Thị Ngọc Oanh      | Oanh   | 14/08/1999 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |

|     |      |          |                    |        |            |            |  |    |    |
|-----|------|----------|--------------------|--------|------------|------------|--|----|----|
| 312 | B312 | 20903083 | Dong Gur K'        | Phen   | 02/03/2002 | Lâm Đồng   |  | 11 | 11 |
| 313 | B313 | 20903084 | H Hồng             | Phôk   | 02/06/2000 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 314 | B314 | 21605028 | Đỗ Văn             | Phú    | 21/11/2002 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 315 | B315 | 21403249 | Vũ Gia             | Phú    | 04/10/2003 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 316 | B316 | 21403113 | Nguyễn Thị Hồng    | Phúc   | 24/01/2003 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 317 | B317 | 19307193 | Nguyễn Trịnh Hoàng | Phúc   | 10/11/2000 | Khánh Hòa  |  | 11 | 11 |
| 318 | B318 | 21103078 | Đỗ Trọng           | Phụng  | 24/10/2003 | Bình Định  |  | 11 | 11 |
| 319 | B319 | 20402094 | Bùi Quốc           | Phương | 22/03/2001 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 320 | B320 | 21309071 | Đào Thị Bích       | Phượng | 24/10/2003 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 321 | B321 | 21402134 | Đào Thị Như        | Phượng | 10/02/2003 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 322 | B322 | 19307194 | Đoàn Thị           | Phương | 01/04/2000 | Lâm Đồng   |  | 11 | 11 |
| 323 | B323 | 20901135 | Lê Thị             | Phượng | 16/11/2002 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 324 | B324 | 21104012 | Nguyễn Trần Như    | Phương | 14/08/2003 | Đắk Lắk    |  | 11 | 11 |
| 325 | B325 | 21410203 | Nguyễn Đình        | Quang  | 20/01/2003 | Đắk Lắk    |  | 11 | 12 |
| 326 | B326 | 21406096 | Dương Thị Hồng     | Quân   | 02/04/2003 | Đắk Lắk    |  | 11 | 12 |
| 327 | B327 | 21410085 | Nguyễn Hoàng Minh  | Quân   | 01/01/2003 | Đắk Nông   |  | 11 | 12 |
| 328 | B328 | 17307193 | Hồ Thanh           | Quế    | 19/04/1998 | Đắk Lắk    |  | 11 | 12 |
| 329 | B329 | 21403253 | Trần Thị Thanh     | Quý    | 02/05/2003 | Đắk Lắk    |  | 11 | 12 |
| 330 | B330 | 20305086 | Lưu Thị Như        | Quỳnh  | 06/03/2002 | Khánh Hòa  |  | 11 | 12 |
| 331 | B331 | 20601058 | Nguyễn Thanh       | Quỳnh  | 24/10/2002 | Đắk Lắk    |  | 11 | 12 |
| 332 | B332 | 21406100 | Nguyễn Thị Như     | Quỳnh  | 27/06/2003 | Đắk Lắk    |  | 11 | 12 |
| 333 | B333 | 22402100 | Trần Như           | Quỳnh  | 01/05/2004 | Đắk Lắk    |  | 11 | 12 |
| 334 | B334 | 19305115 | Sa Lê              | Rát    | 01/11/1998 | Đắk Lắk    |  | 11 | 12 |
| 335 | B335 | 16307323 | Ksor H             | Rinsa  | 10/05/1996 | Gia Lai    |  | 11 | 12 |
| 336 | B336 | 20607064 | Rmah H'            | Rusa   | 15/11/2001 | Gia Lai    |  | 11 | 12 |
| 337 | B337 | 20901141 | Ksor               | Sang   | 27/06/2001 | Gia Lai    |  | 12 | 12 |
| 338 | B338 | 18410069 | Lưu Văn            | Sang   | 19/02/2000 | Đắk Lắk    |  | 12 | 12 |
| 339 | B339 | 18307286 | Lê Văn             | Sĩ     | 17/08/1999 | Đắk Lắk    |  | 12 | 12 |
| 340 | B340 | 21403255 | Nguyễn Thị Tuyết   | Sương  | 05/02/2003 | Đắk Lắk    |  | 12 | 12 |
| 341 | B341 | 18307290 | Trần Thị           | Sương  | 16/11/2000 | Đắk Lắk    |  | 12 | 12 |
| 342 | B342 | 21605033 | Puih               | Tanh   | 08/08/2003 | Gia Lai    |  | 12 | 12 |
| 343 | B343 | 20311118 | Nguyễn Bằng        | Tâm    | 12/12/2002 | Quảng Bình |  | 12 | 12 |
| 344 | B344 | 20403245 | Trương Thị Thanh   | Tâm    | 22/07/2002 | Phú Yên    |  | 12 | 12 |
| 345 | B345 | 20311038 | Bá Hoàng           | Thái   | 26/10/2000 | Ninh Thuận |  | 12 | 12 |
| 346 | B346 | 17306009 | A -                | Thanh  | 20/04/1999 | Kon Tum    |  | 12 | 12 |
| 347 | B347 | 19305127 | Bá Văn             | Thành  | 16/12/2001 | Bình Thuận |  | 12 | 12 |
| 348 | B348 | 19601041 | Đoàn Phương        | Thanh  | 01/08/2001 | Đắk Lắk    |  | 12 | 12 |
| 349 | B349 | 20309110 | Võ Thị Kim         | Thanh  | 08/03/2002 | Gia Lai    |  | 12 | 12 |
| 350 | B350 | 21406113 | Nguyễn Thị Phương  | Thảo   | 15/07/2003 | Đắk Lắk    |  | 12 | 12 |
| 351 | B351 | 20311122 | Nguyễn Thị Thanh   | Thảo   | 07/02/2002 | Bình Định  |  | 12 | 12 |
| 352 | B352 | 21411027 | Nguyễn Thị Thu     | Thảo   | 27/02/2003 | Đắk Lắk    |  | 12 | 12 |
| 353 | B353 | 16410066 | Nguyễn Thị Thu     | Thảo   | 26/08/1998 | Đắk Lắk    |  | 12 | 13 |
| 354 | B354 | 20903003 | Phạm Nguyễn Phương | Thảo   | 23/01/2002 | Đắk Lắk    |  | 12 | 13 |
| 355 | B355 | 20901146 | Siu H              | Thao   | 30/04/2000 | Đắk Lắk    |  | 12 | 13 |
| 356 | B356 | 21406114 | Trần Gia           | Thảo   | 01/01/2003 | Đắk Lắk    |  | 12 | 13 |

|     |      |          |                   |        |            |            |  |    |    |
|-----|------|----------|-------------------|--------|------------|------------|--|----|----|
| 357 | B357 | 21309030 | Trần Ngọc Thu     | Thảo   | 19/06/2003 | Khánh Hòa  |  | 12 | 13 |
| 358 | B358 | 20311041 | Trương Thị Thanh  | Thảo   | 16/04/2001 | Ninh Thuận |  | 12 | 13 |
| 359 | B359 | 20403116 | Hoàng Thị Hồng    | Thắm   | 15/11/2002 | Đắk Lắk    |  | 12 | 13 |
| 360 | B360 | 22902022 | Vũ Văn            | Thắng  | 22/07/2004 | Đắk Lắk    |  | 12 | 13 |
| 361 | B361 | 20309030 | Ksor H'           | Thiê   | 01/03/2001 | Gia Lai    |  | 12 | 13 |
| 362 | B362 | 20311126 | Bùi Thị Diệu      | Thiện  | 07/10/2002 | Đắk Lắk    |  | 12 | 13 |
| 363 | B363 | 19402178 | Kơ Ja Ha          | Thiên  | 13/09/2000 | Lâm Đồng   |  | 12 | 13 |
| 364 | B364 | 21403137 | Phan Thanh        | Thiện  | 05/08/2002 | Đắk Lắk    |  | 12 | 13 |
| 365 | B365 | 19302019 | Trần Thị Kim      | Thìn   | 05/01/2001 | Đắk Lắk    |  | 12 | 13 |
| 366 | B366 | 21305156 | Bùi Thị           | Thoa   | 28/02/2002 | Đắk Nông   |  | 12 | 13 |
| 367 | B367 | 20903099 | Lơ Mu K'          | Thoa   | 15/03/2002 | Lâm Đồng   |  | 12 | 13 |
| 368 | B368 | 20305103 | Trần Văn          | Thời   | 21/06/2002 | Quảng Ngãi |  | 12 | 13 |
| 369 | B369 | 21901058 | Hồ Thị Hồng       | Thơm   | 23/02/2003 | Hà Tĩnh    |  | 13 | 13 |
| 370 | B370 | 21412062 | Dương Thị         | Thu    | 25/01/2003 | Đắk Lắk    |  | 13 | 13 |
| 371 | B371 | 20901027 | Nông Thị          | Thu    | 02/08/2002 | Đắk Lắk    |  | 13 | 13 |
| 372 | B372 | 21305159 | Phạm Minh         | Thuận  | 15/04/2003 | Đắk Lắk    |  | 13 | 13 |
| 373 | B373 | 20302029 | Đặng Hữu          | Thuật  | 10/06/2001 | Ninh Bình  |  | 13 | 13 |
| 374 | B374 | 20309032 | Ka                | Thúy   | 10/12/2001 | Lâm Đồng   |  | 13 | 13 |
| 375 | B375 | 20103145 | Nguyễn Phương     | Thùy   | 24/08/2002 | Đắk Lắk    |  | 13 | 13 |
| 376 | B376 | 21601504 | Nguyễn Thị        | Thùy   | 10/10/1991 | Đắk Lắk    |  | 13 | 13 |
| 377 | B377 | 20903103 | Nguyễn Thị Phương | Thúy   | 11/02/2002 | Gia Lai    |  | 13 | 13 |
| 378 | B378 | 20309152 | Lê Thị Hoài       | Thư    | 05/03/2001 | Gia Lai    |  | 13 | 13 |
| 379 | B379 | 20901156 | Nguyễn Lê Anh     | Thư    | 09/07/2002 | Đắk Lắk    |  | 13 | 13 |
| 380 | B380 | 20311130 | Nguyễn Thị Minh   | Thư    | 16/07/2002 | Bình Dương |  | 13 | 13 |
| 381 | B381 | 20903104 | Phạm Thị Diệu     | Thư    | 06/10/2002 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 382 | B382 | 20309118 | Lê Thị            | Thương | 20/04/2002 | Đắk Nông   |  | 13 | 14 |
| 383 | B383 | 20410214 | Lê Thị            | Thương | 08/01/2002 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 384 | B384 | 20410092 | Nguyễn Thị        | Thương | 08/01/2002 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 385 | B385 | 20309119 | Nguyễn Thị Thương | Thương | 29/10/2002 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 386 | B386 | 20305113 | Nguyễn Thị        | Tiên   | 17/10/2002 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 387 | B387 | 22601504 | Phan Đình         | Tiến   | 01/10/1983 | Nghệ An    |  | 13 | 14 |
| 388 | B388 | 20309036 | Ngụy Hữu          | Tín    | 11/08/2001 | Ninh Thuận |  | 13 | 14 |
| 389 | B389 | 21305167 | Nguyễn Văn        | Tín    | 23/05/2003 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 390 | B390 | 20901158 | Thái Thị Thanh    | Tinh   | 22/10/2002 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 391 | B391 | 20605007 | Tôn Đức           | Tinh   | 02/12/2000 | Quảng Ninh |  | 13 | 14 |
| 392 | B392 | 21104018 | Nguyễn Lê Thái    | Toàn   | 25/09/2003 | Bình Phước |  | 13 | 14 |
| 393 | B393 | 20901159 | Ka Ru             | Tơ     | 20/08/2001 | Lâm Đồng   |  | 13 | 14 |
| 394 | B394 | 20309037 | H Sa              | Tơ     | 19/10/2001 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 395 | B395 | 20402316 | Đỗ Thị Kim        | Trà    | 12/02/2002 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 396 | B396 | 20403127 | Đinh Thị Huyền    | Trang  | 17/10/2001 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 397 | B397 | 20309123 | Hà Thị Kiều       | Trang  | 04/01/2002 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 398 | B398 | 20309124 | Lê Thị Kiều       | Trang  | 06/08/2002 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 399 | B399 | 20309125 | Lê Thị Thu        | Trang  | 24/04/2002 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 400 | B400 | 21601507 | Nguyễn Thị        | Trang  | 15/11/1977 | Đắk Lắk    |  | 13 | 14 |
| 401 | B401 | 20901160 | Phan Thị Quỳnh    | Trang  | 12/12/2002 | Hà Tĩnh    |  | 14 | 14 |

|     |      |          |                        |       |            |                |  |    |    |
|-----|------|----------|------------------------|-------|------------|----------------|--|----|----|
| 402 | B402 | 21101073 | Nguyễn Ngọc Trâm       | Trâm  | 27/07/2003 | Quảng Ngãi     |  | 14 | 14 |
| 403 | B403 | 20412141 | Nguyễn Quỳnh Anh Trâm  | Trâm  | 13/02/2002 | Đắk Lắk        |  | 14 | 14 |
| 404 | B404 | 20903112 | Nguyễn Thị Trâm        | Trâm  | 08/03/2002 | Đắk Lắk        |  | 14 | 14 |
| 405 | B405 | 21402178 | Nguyễn Thị Ngọc Trâm   | Trâm  | 12/04/2003 | Đắk Lắk        |  | 14 | 14 |
| 406 | B406 | 20402122 | Nguyễn Thị Thùy Trâm   | Trâm  | 01/04/2002 | Đắk Lắk        |  | 14 | 14 |
| 407 | B407 | 20305241 | Nguyễn Xuân Trâm       | Trâm  | 12/09/2002 | Đắk Nông       |  | 14 | 14 |
| 408 | B408 | 22402119 | Trần Nguyễn Ngọc Trâm  | Trâm  | 07/08/2004 | Đắk Lắk        |  | 14 | 14 |
| 409 | B409 | 22402120 | Nguyễn Ngọc Bảo Trâm   | Trâm  | 28/10/2004 | Đắk Nông       |  | 14 | 15 |
| 410 | B410 | 20305120 | Lê Văn Trí             | Trí   | 12/12/2002 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 411 | B411 | 20309127 | Bùi Lệ Trinh           | Trinh | 06/02/2002 | Quảng Ngãi     |  | 14 | 15 |
| 412 | B412 | 22402123 | Đinh Ngọc Thùy Trinh   | Trinh | 03/08/2004 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 413 | B413 | 20901163 | Mã Siu Thị Trinh       | Trinh | 08/09/2002 | Gia Lai        |  | 14 | 15 |
| 414 | B414 | 21410218 | Trần Thị Mỹ Trinh      | Trinh | 20/10/2003 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 415 | B415 | 15307433 | Lư Hữu Trọng           | Trọng | 02/09/1996 | Bình Thuận     |  | 14 | 15 |
| 416 | B416 | 19302021 | Nguyễn Văn Trọng       | Trọng | 07/05/2001 | Bình Định      |  | 14 | 15 |
| 417 | B417 | 20903116 | Nguyễn Thị Thanh Trúc  | Trúc  | 01/03/2002 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 418 | B418 | 20406134 | Nguyễn Đức Trung       | Trung | 11/09/2000 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 419 | B419 | 21104064 | Nguyễn Sỹ Trung        | Trung | 14/02/2003 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 420 | B420 | 16608022 | Ngô Minh Tú            | Tú    | 21/08/1996 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 421 | B421 | 20412131 | Phan Oanh Tú           | Tú    | 12/10/2002 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 422 | B422 | 21305182 | Hoàng Văn Tuấn         | Tuấn  | 24/05/2003 | Thanh Hóa      |  | 14 | 15 |
| 423 | B423 | 21412074 | Nguyễn Anh Tuấn        | Tuấn  | 17/04/2003 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 424 | B424 | 19406098 | Phạm Viết Tuấn         | Tuấn  | 06/06/2001 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 425 | B425 | 21103106 | Trần Hữu Tuấn          | Tuấn  | 09/12/2003 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 426 | B426 | 21101130 | Lê Thị Minh Tuyền      | Tuyền | 12/05/2003 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 427 | B427 | 20309153 | Nguyễn Thanh Tuyền     | Tuyền | 23/08/2002 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 428 | B428 | 20311139 | Nguyễn Thị Thanh Tuyền | Tuyền | 25/09/2002 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 429 | B429 | 20311138 | Cao Thị Bích Tuyết     | Tuyết | 24/10/2002 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 430 | B430 | 20410159 | Trần Quang Tử          | Tử    | 20/02/2002 | Thừa Thiên Huế |  | 14 | 15 |
| 431 | B431 | 18307473 | Bùi Đoàn Thu Uyên      | Uyên  | 13/06/1999 | Quảng Ngãi     |  | 14 | 15 |
| 432 | B432 | 21406141 | Bùi Nhật Uyên          | Uyên  | 19/05/2003 | Đắk Lắk        |  | 14 | 15 |
| 433 | B433 | 20404027 | Bùi Thị Tú Uyên        | Uyên  | 21/04/2002 | Đắk Lắk        |  | 15 | 15 |
| 434 | B434 | 20412091 | Trần Phương Uyên       | Uyên  | 10/12/2002 | Đắk Lắk        |  | 15 | 15 |
| 435 | B435 | 22903082 | Hoàng Thị Cẩm Vân      | Vân   | 02/01/2004 | Đắk Lắk        |  | 15 | 15 |
| 436 | B436 | 21403289 | Nguyễn Thị Thảo Vân    | Vân   | 04/03/2003 | Đắk Nông       |  | 15 | 15 |
| 437 | B437 | 21104023 | Nông Thị Vân           | Vân   | 15/08/2003 | Đắk Lắk        |  | 15 | 16 |
| 438 | B438 | 20901172 | Bùi Thị Vĩ             | Vĩ    | 06/01/2002 | Đắk Lắk        |  | 15 | 16 |
| 439 | B439 | 20402343 | Đinh Trương Triệu Vĩ   | Vĩ    | 05/04/2002 | Đắk Lắk        |  | 15 | 16 |
| 440 | B440 | 20305183 | Nguyễn Thị Tường Vi    | Vi    | 16/03/2001 | Thừa Thiên Huế |  | 15 | 16 |
| 441 | B441 | 20901171 | Thị Lê Vi              | Vi    | 01/03/2002 | Đắk Nông       |  | 15 | 16 |
| 442 | B442 | 20305134 | Hoàng Thị Viên         | Viên  | 05/06/2002 | Đắk Lắk        |  | 15 | 16 |
| 443 | B443 | 20305135 | Ngô Quý Đại Việt       | Việt  | 11/12/2002 | Bắc Ninh       |  | 15 | 16 |
| 444 | B444 | 16410075 | Nguyễn Anh Vũ          | Vũ    | 01/04/1997 | Đắk Lắk        |  | 15 | 16 |
| 445 | B445 | 20402344 | Nguyễn Hồ Nguyên Vũ    | Vũ    | 13/01/2002 | Đắk Lắk        |  | 15 | 16 |
| 446 | B446 | 16608024 | Lê Minh Vương          | Vương | 10/01/1997 | Đắk Lắk        |  | 15 | 16 |

|     |      |          |                 |       |            |            |  |    |    |
|-----|------|----------|-----------------|-------|------------|------------|--|----|----|
| 447 | B447 | 21101078 | Trần Quốc       | Vương | 14/10/2003 | Lâm Đồng   |  | 15 | 16 |
| 448 | B448 | 21903084 | Lê Thảo         | Vy    | 01/11/2003 | Quảng Ngãi |  | 15 | 16 |
| 449 | B449 | 19901108 | Võ Long Trần    | Vỹ    | 09/10/2000 | Đắk Lắk    |  | 15 | 16 |
| 450 | B450 | 20309134 | Võ Thị Thảo     | Vy    | 23/06/2002 | Đắk Lắk    |  | 15 | 16 |
| 451 | B451 | 20902027 | R'Côm H'        | Xiêm  | 07/02/2002 | Gia Lai    |  | 15 | 16 |
| 452 | B452 | 21601111 | Hoàng Thị Thanh | Xuân  | 01/04/2003 | Đắk Lắk    |  | 15 | 16 |
| 453 | B453 | 20305250 | Nguyễn Thanh    | Xuân  | 22/06/2002 | Bình Định  |  | 15 | 16 |
| 454 | B454 | 16304071 | Rcom -          | Xung  | 09/07/1995 | Gia Lai    |  | 15 | 16 |
| 455 | B455 | 21402204 | Trần Thiên      | Ý     | 19/04/2002 | Đắk Lắk    |  | 15 | 16 |
| 456 | B456 | 16606059 | H Mi Buôn       | Yă    | 20/01/1998 | Đắk Lắk    |  | 15 | 16 |
| 457 | B457 | 20410227 | H-Sine Buôn     | Yă    | 18/03/2002 | Đắk Lắk    |  | 15 | 16 |
| 458 | B458 | 20406155 | Hoàng Hải       | Yến   | 22/01/2002 | Đắk Nông   |  | 15 | 16 |
| 459 | B459 | 20309137 | Hoàng Thị Hải   | Yến   | 18/09/2002 | Đắk Lắk    |  | 15 | 16 |
| 460 | B460 | 20403294 | Nguyễn Thị Hải  | Yến   | 26/02/2002 | Nam Định   |  | 15 | 16 |
| 461 | B461 | 20901023 | Nguyễn Thị Hải  | Yến   | 01/01/2001 | Đắk Lắk    |  | 15 | 16 |
| 462 | B462 | 20406156 | Nguyễn Thị Kim  | Yến   | 07/07/2002 | Đắk Lắk    |  | 15 | 16 |
| 463 | B463 | 20410164 | Trần Thảo Phi   | Yến   | 15/08/2002 | Đắk Lắk    |  | 15 | 16 |
| 464 | B464 | 17313069 | Võ Thị Bảo      | Yến   | 12/05/1999 | Nghệ An    |  | 15 | 16 |

Tổng số học viên theo danh sách: 464